

BỤT SỬ LƯỢC BIÊN
THIỆT TRUYỆN

佛史畧編寔傳

8° O² 3
284

Il a été tiré de cet ouvrage
pour l'auteur
40 Exemplaires sur papier de Luxe
numérotés et paraphés
de 1 à 40

PIERRE REY Soạn

THUẬT
SỰ TÍCH VÀ LỜI HUYỀN-DIỆU
CỦA

BỤT GAUDAMA

(Cù-đàm-bụt)

ở

XỨ KAPILAVASTU

(Ca-duy-la-việt-quốc)

A. JOYEUX, trợ họa

G. CH. TRANCHANH Phụng dịch

In lần thứ nhất : 2.000 cuốn. — Giá mỗi cuốn : 0 \$ 50



SAIGON
IMPRIMERIE F.-H. SCHNEIDER

1913

TIÊU TỰ

Cách hơn một ngàn năm nay có một người chân-tu đắc-đạo ở xứ **Dewaha** (Đệ-hoa-hạ) dùng chữ *páli* (phạm ngữ=*chữ thầy chùa*) mà chép sự tích của Bụt **Gaudama** (Cù-đàm), nay ta dọn ra đây cho chư khán quan nhàn lãm.

Ông thầy chân-tu này ở tại xứ là nơi cách 1500 năm trước Bụt Chí-tôn giảng trần mà truyền đạo cho thiện nam tín nữ ở khắp Nam, Tây, Đông, Bắc tứ phương dăng rỏ.

Ông này đã lượm lặt trong các chùa miếu xứ Dewaha (Đệ-hoa-hạ) những kinh sử mà tự lại làm một tập rồi do theo đó soạn ra một cuốn truyện huyền-diệu dăng dạy những người thọ giáo Gaudama (Cù-đàm) Bụt đạo.

Song sách ấy làm bằng lá buông và viết bằng chữ *páli* (phạm-ngữ) cho nên trong xứ Đông-Dương đây từ đó đến giờ không ai hiểu rõ sự tích thiệt truyền của Bụt và lời chân-ngôn huyền-diệu của ngài, cứ noi theo sách Tào, đạo tánh đồ thuyết và tam sao thất bản mà thôi.

Nay ta thử dọn lại, có người annam tài ba lợi lạc trợ lực, mà làm một cuốn sách tiểu-thuyết rõ ràng dễ đọc, dễ hiểu, dầu con nít người lớn, dầu đờn ông đờn bà cũng đều ham mà đọc cho hiểu thấu sự tích cùng các lời chân-ngôn huyền-diệu của Bụt ; cứ sao thuật lại ta không hề thêm bớt chút nào.

Vã lại muốn cho sách này có huê dạng thì bạn hữu thiết ta là họa-sur A. Joyeux có danh, trợ thần bút mà tủa các cảnh các hình tượng cho chư khán quan có thể hiểu biết xứ sở dân tình chỗ Bụt giảng sanh truyền giáo.

Pierre REY.

KINH

CỦA NGƯỜI CHÂN-TU CHÉP TRUYỆN BỤT ĐẠO ĐỌC

Nò-mô Cù-dàm-bụt (Gaudama)! Bởi hàng sáu trăm năm muôn kiếp luân hồi mà ra, đây sự vinh hiển phước đức!

Nò-mô Bụt! Vì lời dạy bảo, vì gương phước của Bụt mà lửa nộ-khí cùng các lửa tội-linh trong lòng phàm nhơn tục tử mới tiêu diệt!

Nò-mô chí-thánh, chí-thành-Bụt! Nhờ ơn Bụt mở mang cùng soi sáng chốn hắc ám cõi u minh.

Nò-mô chí-lôn, chí-đại Bụt!

Nò-mô chí-mỹ, chí-thiện, từ-bi vô lượng vô biên Bụt!

Nò-mô Cù-dàm-bụt (Gaudama)! Tôi thờ đạo ngài đã truyền giáo, Ngài là con bà **Maya** (Ma-da=**Tịnh Diệu**), vì bà là chí-lôn chí-diệu, vì bà là đứng thiện nam tín nữ hằng ước mơ, và các thần tiên đều trông ngóng, vì bà tẩy được nhiễm trần, vì bà là đứng bất thiện, bất dịch (chẳng hề dời đổi).

Nò-mô Ca-duy-la-việt Bụt!

Chư chí-thiện, chí-thánh bồ-tát, đổi chơn Bụt mà qua khỏi bất-trùng-thiện, từ bỏ căn để tội-linh theo cùng Bụt mà vào Đường cũ lên đến Tây Phương cực lạc, Niết-bàn-thành Bụt (**Nirwana**).

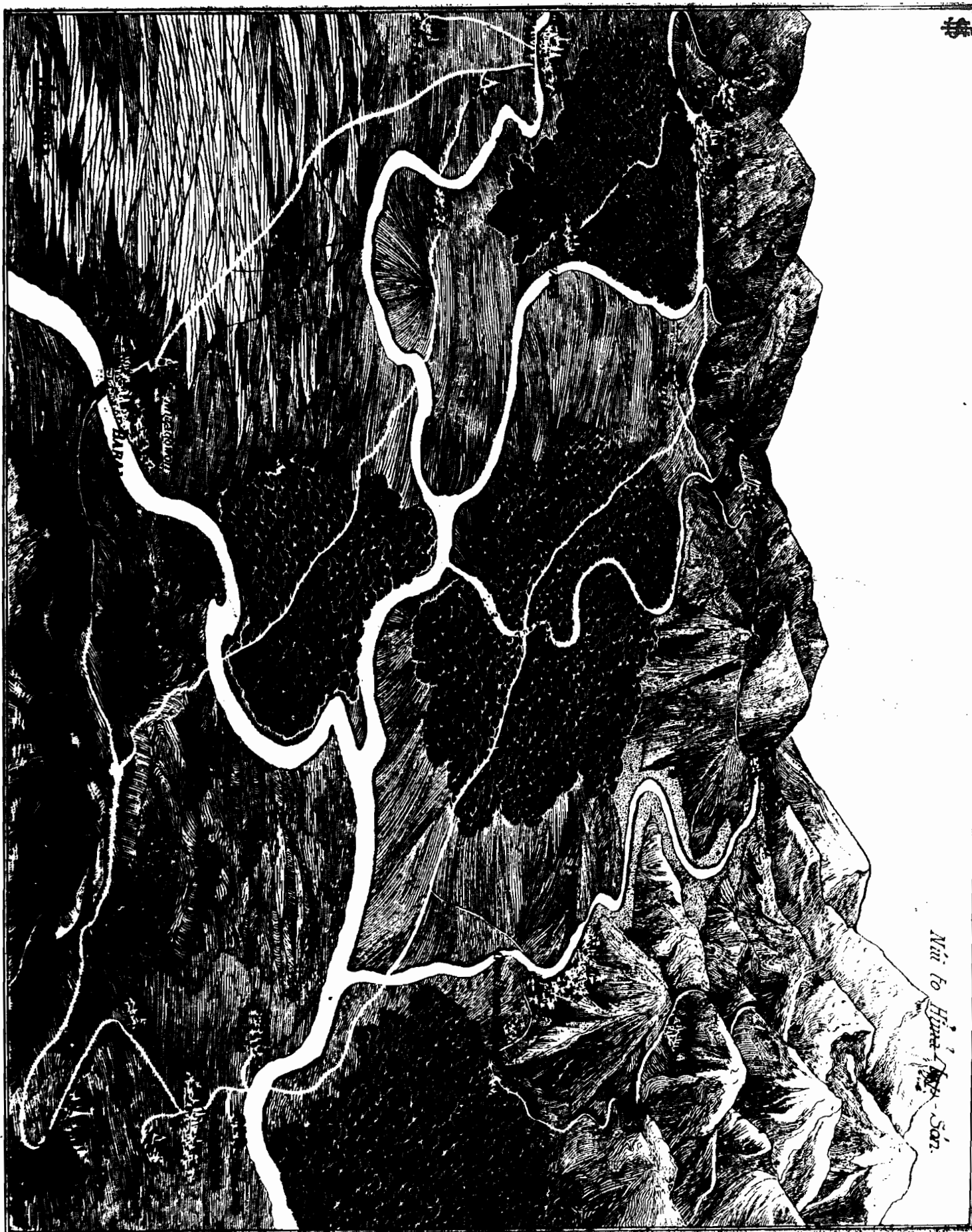
Nay tôi là kẻ tu hành bốn-xứ Dewaha (Đệ-hoa-hạ) là thánh-địa trong các thánh-địa, tôi là tôi tớ Bụt-đạo chưa thành chánh quả mà lòng muốn lập công nên phải thủ Pháp, tôi chịu khó chép đặt mà dạy thiện nam tín nữ sự tích Bụt là một đứng đã vượt khỏi muôn muôn thế-giải, đã lên đến bậc Bồ-tát mà còn trở lại đầu thai lần sau chót trong

lòng bà Maya (Ma-da = Tịnh-Diệu) là Chánh-cung hoàng-hậu nước Kapilavastu (Ca-duy-la-việt-quốc) mà làm Bụt bồ-tát rớt trong hàng Bồ-tát.

Xin các vị thần-tiên trong Đạo trợ lực cùng tôi đặt tôi chép nên sự tích này và giúp cho ngọn bút đừng rung rẩy lặp cập ».

Khi đọc kinh như thế rồi, thì ông chân-tu đắc đạo ấy pháp danh là Dzawaka Rahan là tăng-sư trong chùa Ouardama, (Hoạt-đàm) tại xứ Dewaha là chỗ cách 2000 năm trước Bụt giảng trần. Bụt này là đấng Bồ-tát rớt trong hàng Bồ-tát tên là Gaudama ở xứ Kapilavastu (Cù-đàm = Bồ tát ở Ca-duy-la-việt-quốc) khi sự viết trong lá huông, những dấu bày vẽ sự tích và đạo truyền của đấng chí-thiện chí tôn.





Núi to Hsin-An Sơn.

ĐẠI KHÁI THẬT SỰ

Tôi chép sự tích và những lời chân-ngôn-huyền-diệu của Bụt Gaudama đây ra là có ý giúp cho thiện-nam, tín-nữ là kẻ hằng giữ mạng lệnh, và từng Đạo mà đến chỗ tốt lành, có ý giúp những người bị tình đời nó làm cho khuất lấp những qui-tắc, phải trở nên người đức hạnh, và nhưt là có ý giúp con trẻ trong cơn ấu xung phải cần nhờ yển-sáng đừng chí-tôn, chí-thiện đặng dò lần bước vào đàng cả.

Song trước khi chép các lời chân-ngôn của Gaudama Bụt, thì tôi tưởng phải cao rao cho mọi người biết các sự thật đại khái, đặng chân-ngôn, huyền-diệu của ngài mới sáng láng tỏ rõ cho mọi người hiểu được những sự thật đại khái kể ra sao đây :

1^o Có ba điều đời đời hằng có, ba điều ấy là vậy :

(a) Bụi-trần (vật-chất), bởi ấy mà muôn loài, muôn vật sanh ra, đời đời chẳng mất mà hay luân biến nhiều khi.

(b) Phép dạy cho biết vật không sự sống đời đời cách nào, vật có sự sống luân biến làm sao, hầu vào nơi tốt lành mà tiêu điều nơi chốn Hư-không (khổ lạc nhi vong).

(c) Niết-bàn-thành-bụt y như lời chư Bồ-tát dạy.

2^o Từ trung-tim trái đất cho đến tốt khỏi các tầng trời, có 31 ngôi, muôn loài muôn vật tùy theo nhân quả mà ở.

Dưới rớt đáy có 4 tầng trị tội là : Địa-ngục, các dị-thú và muôn vật, kể đó là tầng minh mông loài con người ở đặng mà sau có đầu thai tùy theo nhân quả phước tội.

Kể trên loài người ta thì có từng chia ra sáu bậc là nơi các đứng chân-phước ở, là thánh thần! thân-thể nhẹ nhàng muốn chốn này qua chốn khác đi lẹ như chớp nháng, muốn ở từng trên xuống dưới dương-gian thì đi mau trong nháy mắt. Tuy là ở trên ngoài loài người mà hay can dự việc dương-gian, lần lần theo cây cao bóng mát, theo giếng, theo làng mà chúng ta chẳng nên làm cho các đứng ấy hờn giận.

Trên nữa thì là từng nhân quả có 16 bậc các Bồ tát ở, hết nhơn-tính, không can dự với dương-gian, cứ việc hưởng tiêu điều thanh khí, chờ ngày mà vào *Niết-bàn thành Bụt*.

Đó là đều thiết đại khái thứ nhì, còn đều thật đại khái thứ ba là :

3^o Pháp vô cùng như Niết-bàn-thành bụt, như bụi-trần (vật-chất) vậy, mà vì tội tình dồn dập làm cho pháp ấy lờ mờ trong trí khôn nhơn gian, bởi ấy cho nên lâu lâu có bụt ra đời đặng mà truyền Pháp vô cùng, đặng mà cứu nhơn gian cùng là thần chân-phước kéo bị lửa tội-tình nó ràng buộc.

Bụt giáng thế đặng mà dạy qui-tắc vô thử vô chung.

Duy Bụt là người phạm-nhơn mà vì nhiều đời luân hồi, có công nhân quả luôn luôn, nên mới thăng vào bậc chi thiện rất cao xa và vì đã dồn dập sự từ-bi vô lượng vô biên, thương kẻ nhơn gian còn trầm luân nơi chốn cách đây khổ não, nên mới chịu luân hồi lần sau rất đặng tế độ nhơn-gian, gồm đủ phước đức, đủ thông minh trí huệ lòng dạ khoan hồng, vô lượng vô biên rồi thì chết, hồn về Tây-vực an nhàn cõi thọ.

Bởi đó mà Gaudama Bụt luân hồi 500 phen, qua lại dương-gian này đặng tế độ kẻ trầm luân.

4^o Sau nữa có ba điều phải kính, ai muốn theo đạo chí-thiện, thì phải giữ lấy ; ba điều ấy là vậy : Tam qui = qui Bụt, qui-pháp, qui-lăng.

a). — Kính Bụt chí-tôn chí-thánh vì lòng thương xót nhơn-gian mà truyền Pháp vì bởi tội-tình-nhơn-gian mà Pháp ấy lờ mờ bấy lâu.

b). — Tuân Pháp vô cùng là của Bụt truyền cho nhơn-gian.

c). — Trượng lăng và các vị thần thánh là người đã vô đường phước đức huyền-diệu.

Bởi ấy cho nên tôi cúi đầu lạy Bụt, vâng Pháp, trượng lăng rồi tôi xin thuật lại cho thiện nam tín nữ và con cháu của Bồn-đạo biết sự tích của Gaudama Bụt và các lời của ngài truyền dạy nhơn gian.



CUỐN THỨ NHỨT

Kể từ thượng-cổ cho đến ngày

BỤT GIÁNG TRẦN

TRONG

Xứ KAPILAVASTU (Ca-duy-la-việt-quốc)



I

CỰ PHÚ THOUMEDA (*Tu-mê-đa*) SỰ-TÍCH

Kể lúc luân hồi lần sau rốt của Gaudama-Bụt bào-thai trong lòng Bà Maya (Tịnh-diệu) tại xứ Kapilavastu (Ca-duy-la-việt quốc) thì tính đã được hai ngàn năm trăm ba mươi sáu năm chẵn, nhiều cơn luân hồi giáng thế. Mỗi lần luân hồi vậy thì hoặc đầu thai làm thú-vật, ở khỏi dưới từng nhân-quả, hoặc đầu-thai làm con người như ta, thì có nhiều điềm lành tỏ dấu tiên-định về căn số của ngài ngày sau là sẽ đầu-thai làm Bụt mà truyền Pháp, mọi người mọi loài đều sẽ tôn trọng kính yêu

Bởi vậy lần đầu-thai kể đây là cách mười muòn năm, đã có giáng thế một lần tại xứ Amarawatti, (A-ma-ra-hoát-ti) làm một người cự-phú rất quyền thế.

Nhơn có nhiều của cải nên sung sướng cả đời, vui cười hơn hở, song ngày kia Ngài mới nghĩ rằng : « Của cải muòn vòn, lâu dài, vật quý của ta đây là của tiên-nhơn ta lưu hạ cho ta. Vậy của cải ấy nó có cản trở đừng cho cha mẹ ta chết cách khốn nạn như kẻ ăn mày kia được chẳng? *Ói hô !* chẳng hề cản trở được, cũng như ta đây vậy của cải nào mà cản đừng cho ta chết được. Khi ta chết rồi thì họ hạ huyết ta mà chôn, cứng đơ, nguội tanh, nào ta có đem của cải gì theo được chẳng? Cái lột da thịt này chẳng đáng cho ta thương xót nó, sao ta lại làm cho xác thịt ta nên sung sướng quá bội vậy? Ta quyết từ này về sau chẳng chịu xa xí sự sống của ta vô ích, ta sẽ lo lắng tu thân đặng ngày sau tiên diêu nơi cõi thọ. »

*Cự phú này đã tưởng găm như thế, và nhiều đời sau đặc
nhơn quâ, nên phải luân hồi một lần sau rốt làm Bụt Cù-đàm
(Gaudama).*

Suy nghĩ như vậy rồi ngài bèn tuôn cửa nhà ra ráo mà
cho ăn mày. rồi vào ẩn tu nơi vắng vẻ, thần thánh thấy
lòng thành ý tốt vậy, liền sấm sanh các cuộc sẵn sàng.

Ngài bèn qui-y thọ thế, mặc áo thầy tu đặt pháp-danh
là **Thoumeda** (Tu-mê-đa).

Trong lúc Thoumeda vào ẩn-tu nơi chốn u-nhàn thì Bồ-
tát **Déipinkara** (Đề-y-banh-ca-ra) ở trên từng thần-thánh
mà vào đầu-thai trong lòng bà-Hoàng-hậu xứ **Ramawati**
(Ra-ma-hoát-ti).

Một ngày kia Bụt Déipinkara theo phép Bụt-tu đi cùng
xứ mà xin ăn (phổ khuyến) và truyền đạo. Ngài đi tới một
chỗ kia đường sá hư nát, liệu bề đi qua không nổi, bèn
dừng chơn lại đó đợi thiên hạ tu bồ đường rồi sẽ đi.

Bá-tánh nghe vậy rùng rùng đến đó mà trợ lực đắp đường
đặng cho Bụt độ-thế đi qua. Thấy chân-tu Thoumeda nghe
tin ấy cũng đến mà đắp đường như thiên hạ, xin chia cho
một phần đường rồi ra sức làm rất sốt sắng, khi đắp gần rồi
thì thấy đàng đầu đường Bụt Déipinkara bước tới, có hơn
mười muôn thần-thánh theo châu chực, có hơn hai mươi
muôn môn đệ theo hầu hạ.

Thoumeda có lòng sốt sắng muốn tỏ dấu ra rằng mình có
lòng thành kính Bụt-pháp và đạo-truyền của đứng chí-tôn
bèn nằm sấp xuống chỗ đường đắp chưa rồi mà xin Bụt và
các người theo hầu đó bước đại lên mình mà đi, Bụt nhậm
lời cầu, bèn bước lên lưng Thoumeda đứng đó mà bảo
rằng : « Thoumeda ! mày là đứa cự-phú, nay mày đã thọ giáo,
của cải mày cho nhà-ngheo rồi. khi trước mày là một đứa

kiêu-căng, nay mây trở nên một người tu hành rất khiêm-nhượng hơn hết. Tao tiên truyền cho mây biết ngày sau lâu đời chừng Bụt-pháp lờ mờ trong lòng nhơn-gian thì mây sẽ được làm Bụt chí-tôn hơn hết các Bụt.»

Thoumeda lòng rất hân hoan, trở vào rừng lo trau thân luyện phước.

Đều ấy có là cách đây bốn ngàn năm, từ đó về sau gần 2,000 năm, Thoumeda mới thành chánh quả, bèn đầu thai giáng trần tên là Cù-đàm-bụt (Gaudama) là Bụt thiên hạ đang thờ phượng trong các chùa bây giờ đây.



II

XỨ CAPILAVASTU (*Ca-duy-la-việt-quốc*)

Nhơn đứng phải truyền Pháp lấy tên là Cù-đàm-bụt (Gaudama) đã luân hồi đầu-thai nhiều kiếp hoặc làm thú-vật, hoặc làm người ta dặng thành Chánh-quả, hoặc làm thần-thánh mà trau dồi phước đức và tránh xa thế sự tội-tình, hoặc làm tiểu Bồ tát dặng truyền Bụt-pháp, lần sau rồi đầu-thai vào lòng bà Maya tại xứ Ca-duy-la-việt mà làm Gaudama Bụt trọn kiếp chánh-quả, kinh điển hỏi còn ghi tạc cho ta nhớ hằng ngày.

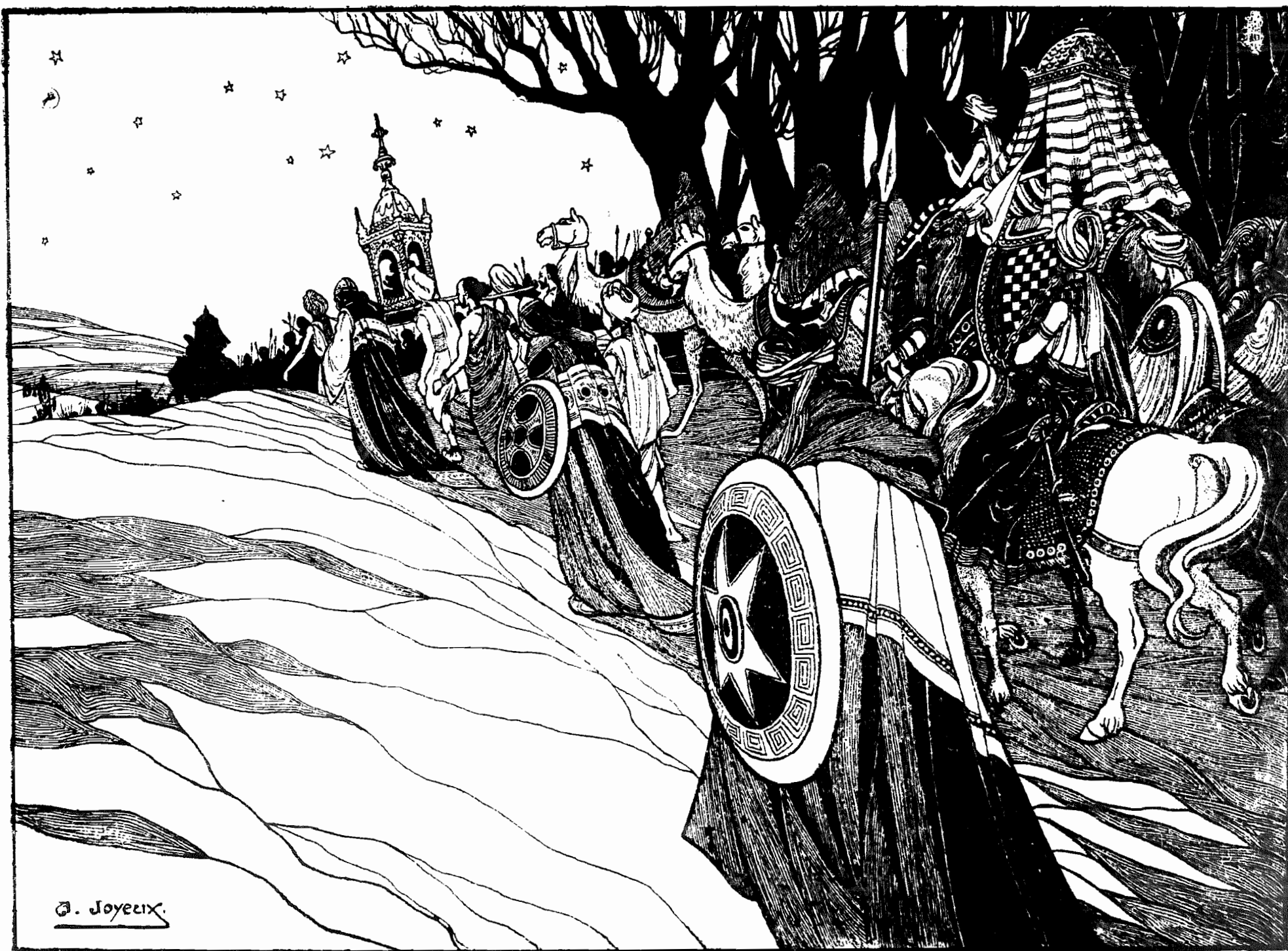
Nay tôi nói cho thiện-nam tín-nữ rõ dặng mà sùng bái các điềm lành trong con Bụt giảng trần, xứ Ca duy-la-việt ở phương nào, bà Maya là mẹ của Gaudama Bụt là ai, và vì làm sao Bụt Pháp đã đời đời lâu năm hằng chỉ dẫn nhơn-gian mà Bụt tế độ lại phải luân hồi lần nữa làm chi.

Về phần xứ Ca-duy-la-việt là chỗ Bụt giảng sanh, thì tôi xin thuật y theo lời các hiền-nhơn truyền lại.

Tại xứ trung-gian kêu là **Midzimadesa** (Mít-di-ma-đề-xa) cách lâu đời có vua rất oai quyền cai trị hiệu là **Ouka-karitz** (U-ca-ca-rit) là chúa đất **Baranathi** (Ba-ra-na-ti).

Bà chánh cung băng có để lại bốn trai năm gái, vua bèn cưới vợ khác sanh được một trai thêm.

Vì vua yêu ba chánh cung mới này lắm nên cho con của bà làm Thái tử dòng cung. Các hoàng nam kia thấy vậy rất phiền hà giận dữ, vua bèn cho triệu vào trào mà ban binh mã bảo hiệp cùng các công-chúa mà dẫn binh mã qua hướng Bắc tìm đất mới mà khai cơ dựng nghiệp.



Anh em bèn phụng mạng ra đi noi theo rừng cả đường sá hiểm nguy,
cứ xem sao mà nhắm đường cho khỏi lạc. (Trương 19).

Anh em bèn phụng mạng ra đi noi theo rùng cả đường
sá hiểm nguy, cứ xem sao mà nhắm đường cho khỏi lạc.

Nhân ngày kia vào rừng sâu gặp một ông chân-tu pháp-
danh là **Rathi Kapila**. (Ra-tì Ca-duy-la) Các hoàng nam
Công-chúa đều thuật việc vì sao phải bỏ trào mà đi và
than thở chẳng cùng thì ông chân-tu ấy bảo rằng : « Theo
việc minh-đức đầy nhờ đức-hạnh mà ta biết rằng : chỗ
này là nơi các người nên sáng tạo cơ đồ. »

Con vua Oukakaritz tin lời ông chân-tu nói bèn lo xây
thành đắp lũy, chừng công việc hoàn tất bèn dừng cho ông
chân-tu Rathi Kapila lấy tên Ngài mà đặt tên thành là Kapi-
lavastu (Ca-duy-la-việt thành)

Thành ấy ở xa sông **Rohini** chẳng bao lâu, gần chân
núi cao là ranh ngày nay của xứ **Népaul** và xứ **Goruck-
pore** ở về hướng Tây-bắc cách xứ Baranathi mười ngày
đường, mà xứ Baranathi nay lại đặt tên là **Bénarès** Xá-
vệ)

Chuyện này đã cách xa lâu đời lắm, trước ngày Bụt
giáng sanh, có một ông Bồ-tát tên là **Thakiamouni**
(Thích-ca-mâu-ni) là Cỗ Bụt trước Gaudama Bụt, Bụt
Thích-ca-mâu-ni khi ấy truyền đạo cho các chúa xứ Ca-
duy-la-việt và tiên truyền rằng ngày sau lâu xa trong thánh
quốc Ca-duy-la-việt này sẽ có Bụt Bồ-tát chí-tôn giáng trần.

Đó sự tích xứ Kapilawastu và sự tích lời sấm truyền là
vậy.

Bây giờ tôi xin thuật truyện bà **Maya** (Tịnh diệu) là mẹ
bụt Gaudama. Từ ngày sáng tạo cơ đồ xứ ca-duy-la-việt cho
đến khi bụt Gaudama giáng thế đã hơn có 80 muôn ông
vua cai trị xứ này, y theo lời các hiền-nhơn truyền lại.

Nguyên thuở ấy các chúa xứ này có thói hay đến tắm
nơi hồ cách xa châu-thành chẳng bao nhiêu. Tại chỗ ấy có
cất hành-cung và sáng tạo thành **Dewaha** (Đệ-hoa hạ).

Thành Đệ-hoa-hạ sau trở nên kinh-đô một xứ mới cũng là một dòng tôn thất Ca-duy-la-việt cai trị là dòng dõi ông Chân-tu Rati Ca-duy-la.

Đến sau hoàng nam **Fetzana** (Phê-da-na) con trai vua xứ Đệ-hoa-hạ cưới công chúa **Yasodhara** (Ra-ru-đà-la) là con gái vua xứ Ca-duy-la-việt-quốc, hai vợ chồng sanh con nhiều, có một nàng tên Maya (Tịnh-diệu) nàng này sau là mẹ bụt Gaudama.

Song phải thuật cho rõ đầu đuôi đặng thiện nam tín nữ rõ nguyên-do nàng Maya này, kiếp trước là con gái một ông Chân-tu kia, cha thương con lắm. Ngày nọ được cha cho nhiều mùi thơm và lắm bông huê, bèn lập tức đem đến mà dâng cho ông Tiên-tri tên là **Wipathi**, (Huy-ba-ti) ông Tiên-tri bèn dơ tay trên đầu nàng mà nói rằng: « Trời đất còn qua mà lâu sau con sẽ làm mẹ một vị bụt chi tôn tên là **Gaudama** (Cù-đàm-bụt) »

Bởi ấy trước khi đã có điềm ứng chỉ rõ sau bụt Gaudama sẽ sanh ra tại đâu và ai là mẹ Ngài.





Trời đất còn qua, mà lâu sau con sẽ làm mẹ một vị bụt chỉ tồn tên là Gaudama.

(Trương 20).

III

ĐÁM CƯỚI NÀNG MAYA

Lâu năm trước khi nàng Maya sanh ra trong đền vua xứ Đệ-hoa-hạ thì vua nước Ca-duy-la-việt có sanh được một hoàng nam đặt tên là **Suddhodana** (Đồ-đầu-ra).

Chứng Đồ-đầu-ra đã nên tám tuổi thì vua cha là **Thiaha-nou** (Cha-ha-nu) cho viện tám quan thiên văn có danh cả xứ và đến xứ Bénarès (Xá-vệ) mà dạy tám ông ấy dẫn binh mã đem đồ quý báu theo mà đi tìm kiếm một công-chúa đáng mà cưới cho Thái-tử Đồ-đầu-ra.

Chư thiên-văn-gia đi đã hên lâu lại thành này qua thành khác, xem sao mà đoán quẻ nhiều phen song tâm chưa đáng dấu hiên.

Ngày kia khi đi gần đến thành Đệ-hoa-hạ xem sao thì thấy có ứng điềm lành rằng hầu tâm được dấu hiên đáng cưới cho Đông-cung xứ Ca-duy-la-việt.

Trong cơn rứa chừ nàng Maya hỏi còn ấu xung, ra khỏi châu-thành vào vườn yêm mát mà ngoạn cảnh, vườn ấy ở trên một cái gò kia, dưới chơn có suối chảy nước trong. Trong vườn ấy kỳ huê dị thảo duynh thiên, hương vị bay thơm nức mũi. Các vị Thiên-văn trước khi vào thành Đệ-hoa-hạ thì dừng chơn nghỉ tại đó, bèn thấy công chúa Maya đang đứng giữa các chị em bạn, thấy thấy đều có sắc mà một mình công-chúa Maya nhan sắc trỗi xa như mặt trăng mà sáng hơn các vị tinh-tú vậy. Tuyệt sắc giai nhơn mà lại có duyên làm cho ông Thiên-văn chủ đoàn mới vừa hã miệng

mà hỏi bèn lạnh mình mà chết giết. Các chị em bạn gái của Công-chúa Maya bèn chạy mức nước trong dưới suối đem lên vồ trắng mà cứu cấp. Khi tỉnh lại ông ấy bèn xin công-chúa nhậm của quý báu và đành lòng làm Công-chúa xứ Ca-duy-la-việt.

Công-chúa Maya bèn đáp lại rằng : còn từng quyền mẹ cha rất yêu dấu.

Các Thiên-văn bèn vào thành mà cầu hôn nơi vua cha.

Vua cha liền hứa hôn bèn sai sứ đem trao của lễ-vật rất trọng thì cách ít lâu vua Thiahanou và Đông-cung Thái-tử Đồ-đầu-ra dẫn binh mã thân hành kinh quá Đệ-hoa hạ thành.

Vua Đệ-hoa-hạ đã có sẵn sẵn hành-cung tiếp rước Thông gia vào ở đó. Trong khi tại trung điện các cuộc lễ cưới dọn dẹp an bài thì Thái-tử Đồ-đầu-ra bước tới trước mặt công-chúa Maya đi ngoạn cảnh huê viên mới về.

Thái tử Đồ-đầu-ra gát tay lên bàn thờ, kể liền công-chúa cũng gát tay lên đó, hai đảng giao thủ xong rồi bèn day lại mà cho bá-tánh hay rằng hai đảng đã đẹp duyên cang lệ.

Tức thì đờn nhạc ca xang, tiêu thổi nhịp trời. Ngoài dân thiên hạ ăn chơi vui mừng hơn hở. Cách ít ngày cũng bày lễ vật mà đưa dâu về bên thành Ca-duy-la-việt.

Vợ chồng thuận hòa vui vẻ nhau. Ngày lại tháng qua chẳng khỏi mấy thu vua Thiahanou thăng hà hồn về cõi thánh thần vì đã được thành chánh quả, Đồ-đầu-ra kế vị cho cha mà trị thế, thì công-chúa được phong chánh-cung Hoàng-hậu.

Khi nầy đây thì Bụt chí-tôn mới vào đầu thai trong lòng bà Maya.





... thì Thái-tử Đồ-đầu-ra bước tới trước mặt công-ch
đi ngoạn cảnh huê-viên mới về <https://tieu-nhiep.org>

IV

BỤT CHỈ TÔN Ở CHỖN THẦN THÁNH TƯỞNG GẤM

Từ khi ông Deipinkara nói lời sấm cùng thầy chân-tu Thoumeda rằng ngày sau sẽ thành Bụt, thì từ đó về sau đã lâu đòi Thoumeda làm mười điều phước-đức (thập-phước), làm ba việc to (tam đức), cùng là giữ năm điều từ-bỏ, (ngũ tuyệt mới thặng tới từng thứ tư là chốn Thần-thánh hưởng chân-phước.

Song tôi phải giải nghĩa cho ai nấy đều biết mười điều phước-đức là gì, năm điều từ bỏ là gì, ba việc to là gì.

Mười điều phước đức là : khoan-dại, tuân-pháp, ăn-tu, hiền-trí, ân-cần, hảo-tâm, nhân-nại, chân-thật, đại-độ, bất-quân.

Năm điều từ bỏ là : từ con cái, từ cha mẹ, từ vợ thiếp, từ của cải, và từ tánh mạng mình.

Ba việc to là : giúp đỡ bà-con, phụng-cấp chư-lăng, và có lòng thương xót mỗi người.

Ông Thoumeda khi ấy ở từng thứ tư là chốn thần-thánh trong lúc Bà Maya gả cho Thái-tử Suddhodana (Đồ-dầu ra) tức vì làm vua xứ Kapilavastu (Ca-duy-la-việt-quốc).

Thình lình có tiếng đồn vang cả từng Thần-thánh rằng có Bồ-tát, ít lâu sẽ hạ trần, các Thần-thánh cùng nhau đến viếng ông Thoumeda mà xin dạy cho biết Bồ-tát nào giảng-thế,

Thì ông Thoumeda đáp rằng là ngài được xuống Dương-gian, bởi ấy chư Bồ-tát ở các tầng trên cùng là triệu ỨC thần-thánh chạy đến mà chào mừng không khen Bồ-tát giảng-thế.

Bụt Như-lai xin chư Bồ-tát và các Thần-thánh lui chơn cho ngài tưởng gẫm về cách thức giảng trần mà tế độ thiên hạ trầm luân.

Những việc Ngài tưởng gẫm là :

Ngày nào Bụt nên giảng thế ?

Giảng thế tại xứ nào ?

Trong dòng giống dân nào ?

Chọn ai làm mẹ ?

Thì ngài định như vậy :

1^o Trước khi Bụt giảng trần thì phải ứng ba điềm lành có tiếng rợn ràng động trời vang đất. Điềm thứ nhứt ứng trong hạn 10 muôn năm, điềm thứ nhì trong hạn ngàn năm, điềm thứ ba trong hạn trăm năm, trước khi Bụt hạ trần.

Nhân cách 100 năm nay có việc cử-động rung đất : ấy là điềm thì giờ đã đến !

2^o Bụt giảng-thế bèn ngảnh mắt xem Bốn châu và hai ngàn cùlao nhỏ là cả hoàn-cầu thì ngài thấy châu **Dza-pouliba** (Da-bu-li-ba) ở hướng nam là phương Bụt phải hạ trần tại đó. Trong phương ấy có xứ Ca-duy-la-việt vua Suddhodana (Đồ-đầu-ra) cai trị.

3^o — Ngài nghĩ rằng Bụt là một đấng trọn lành hơn hết các loài, chẳng lẽ đi giảng sanh nơi nhà thương mãi, cũng không lẽ giảng sanh nơi nhà phước-đức, mà phải giảng sanh nơi nhà Vương-tướng mà thôi.

4° — Còn người đờn bà đáng mặt làm mẹ Bụt thì phải có luân hồi ngàn kiếp mà tu luyện cho thành chánh quả tuân Pháp mới được. Người đờn bà vậy ở đâu có? Tức thì Bụt liền thấy là bà Công-chúa Maya, hoàng hậu nước Ca-duy-la-việt, ngài bèn quyết định rằng: « *Bà này sẽ làm mẹ ta và tuân Pháp dạy hể sanh ta ra bảy ngày thì phải bồng.* »

Đó là các lời tưởng-gẫm của Bụt giảng sanh trong lúc còn ở nơi từng Thần-thánh và cũng một khi ấy Công-chúa Maya gả cho Vua Đồ-đầu ra mà làm Hoàng-hậu xứ Ca-duy-la-việt.



V

BỤT LUÂN HỒN ĐẦU THAI

Bá-tánh xứ Kapilavastu (Ca-duy-la-việt quốc lúc nọ đang ăn vía vì tinh-tú **Outharathan**, cả xứ đều hàn hoan khoái lạc.

Song Bà Hoàng-Hậu Maya không dự cuộc ăn chơi này.

Bảy ngày trước khi mặt trăng ló ra trên trời tròn trịa là lúc mặt trời chết, thì Bà Hoàng hạn cứ ở trong Thánh-điện dâng hoa vọng hương.

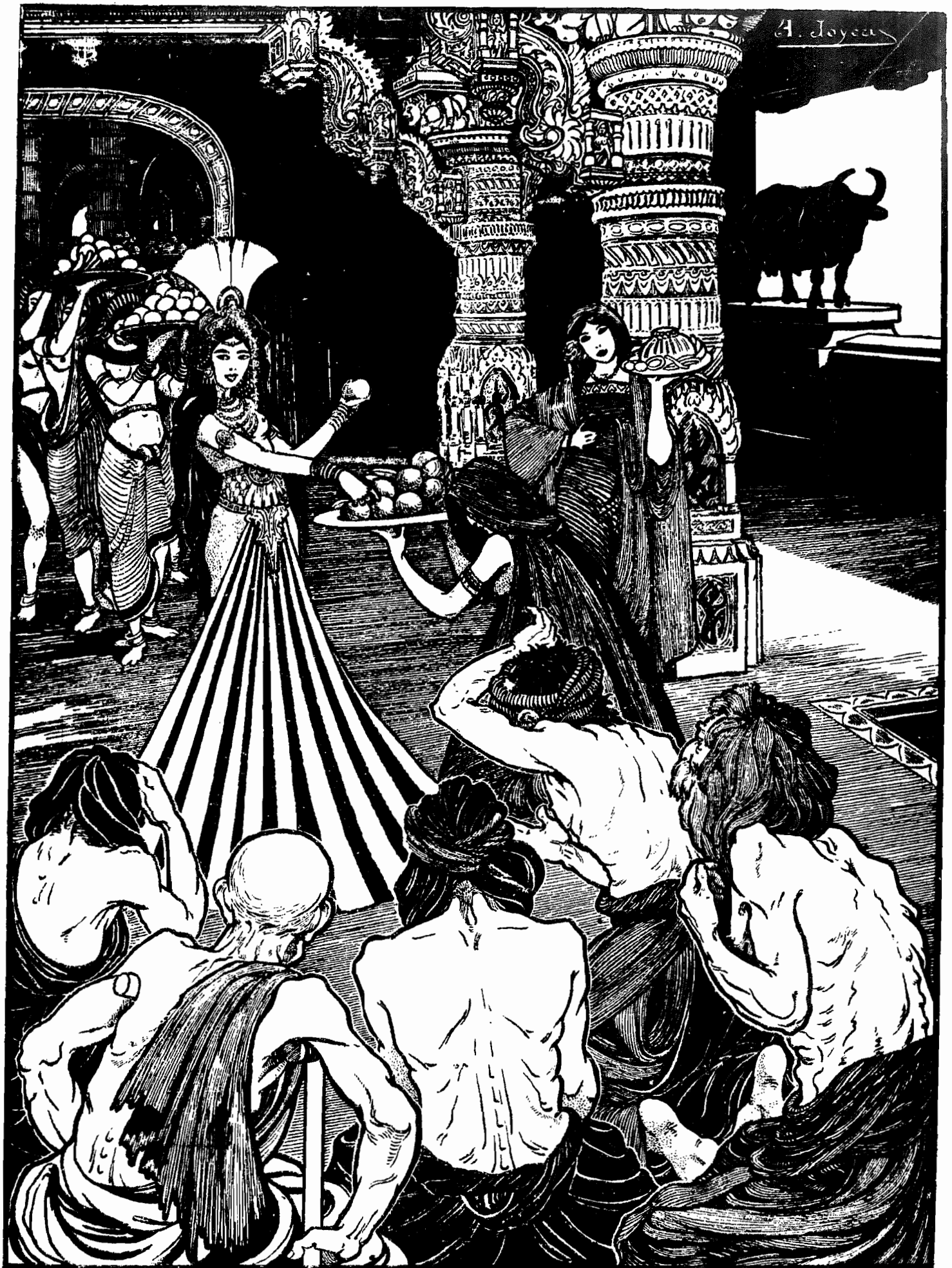
Đến lúc trăng tròn thì lệnh bà thức dậy sớm, tắm nước thơm rồi bước ra ngọ môn đền vua mà bố thí nhiều của cải cho kẻ nghèo nàn.

Đoạn Lệnh-Bà mặc áo đại trào, dùng bữa xong rồi thì tụng kinh niệm bụt, kể về thăm-cung, để áo xiêm vấy lên long sàng mà an giấc điệp.

Một chập Lệnh-Bà nằm chiêm bao thấy như vậy : *Thấy bốn tướng Đại-thánh áo mào dăng hoàng, mặt mũi khôi ngô cao hơn người phàm hơn, vào thăm cung là nơi Lệnh-Bà đang an giấc, áp lại phò Lệnh-Bà và long-sàng đem thẳng lên chót núi **Himawonta** mà nay ta lại kêu là Himalaya (Hỉ-mã-lạp-son) trong một nháy liền tới.*

Khi đến nơi các tướng bèn để Bà xuống trên một cái thạch-bàn bề dài 60 muôn thước tây; đá ấy toàn cả đủ thứ ngọc báu chói lòa rực rỡ, đủ màu sắc như mây tốt trên trời; Hồng-ngọc, dạ-minh-châu xen lộn với dạm-hoàng ngọc và ngọc-bích trong xanh như nước biển sâu cùng là ngọc-kim-cang chiếu ánh to lớn hơn các chùa miếu xứ Bénarès (Xá-vệ).

Và trên sàn ngọc ấy có một cây cồ-thọ cao 7 muôn thước, lá vàng xanh, huê trắng tợ bông huê to như tinh-tú, các



... bước ra ngo-môn đền vua mà bỏ thì nhiều của cải cho kẻ nghèo nàn

(Trương 26)

<https://tieulun.hopto.org>

tướng bên dam long sàng và Linh Bà, mà đề dưới gốc cây cổ-thọ ấy.

Có bốn nữ-tướng là vợ bốn tướng kia xom tới gần Linh-Bà, đỡ dầy một cách điều dàng mà phò đến hồ Anavadal (A-na-hoa-đạt) mau lẹ như nháy, đem Linh-Bà tắm vào nước quý trong hồ ấy, rồi phò Linh Bà về long-sàng đã có lót bông huệ hái trong vườn các Thần thánh.

Thì Linh-Bà ngồi trên long-sàng mà nghĩ ngợi khoái lạc mà chờ Đấng Như-lai tới, ngang bên chỗ Linh Bà ngồi giữa các kẻ hầu hạ, thì có một hòn núi rất sum sê sáng lòa đang mọc lên, thấy trên chót núi có Bụt Như-Lai hiện hình voi trắng qua lại.

Cách một chập thấy voi trắng và rống và theo hông núi mà xuống đến gần Linh-Bà, voi có ngậm bông huệ trắng, tiếng rống nghe xa triệu ức dặm đường.

Khi đi gần tới nấc thang chót chỗ Linh Bà Maya đang ngồi nghĩ thì voi trắng dầy mặt qua Hướng Bắc, Nam, đông, Tây mà rống một tiếng sau rớt, rồi lại gần Long-sàng lấy voi khai hông bên hữu Linh-Bà mà chun vào lòng. »

Điềm mộng-ứng của Linh-Bà như thế. Linh-Bà lấy làm toại chí hân hoan bên thuật điềm mộng-ứng cho vua Đồ-đầu-ra biết thì vua liền cho đòi sáu mươi bốn ông chân-tu rất có danh trong xứ vào đền, bày các lễ vật đoàn hoàng cho chư sư-tăng bàn mộng : có sấm gạo rang nổ, trái cây cấm, hoa thơm rải khắp dưới đất dầy như lót nệm.

Tại chỗ 64 ông chân-tu ngồi thì có bày lễ vật cùng mõ-triều, sữa-bò, mật-ong, đựng trong chén vàng cấn ngọc.

Khi chư sư-tăng ăn uống xong rồi thì vua thuật lại điềm ứng mộng của Linh-Bà và xin chư sư-tăng giải mộng. cả thầy đều lâu : « Xin Bệ hạ hãy hân hoan trong lòng, Linh-bà thọ thai hoàng-nam, sau khôn lớn hoặc sẽ truyền Pháp mà

qui phục cả nhơn gian, hoặc bỏ chỗ phạm trần mà vào nơi thanh tịnh u nhàn ẩn tu truyền Pháp, ai ai đều tuân giữ nói theo. Muôn tâu Bệ-hạ, con Linh-Bà Maya sau thành Bụt chí tôn »

Chư sư-tăng giải mộng như thế, nay Bụt Như-lai đầu thai là đều thiên hạ biết rồi, nên có điềm lành ứng hiện hiệp lý với lời bàn chiêm bao của chư sư-tăng có ba mươi hai điềm lành ứng nhau một lược : yến sáng vô song chói lòa bao phủ trái đất, kẻ đi liền sáng mắt, người điếc biết nghe, đũa cầm biết nói, què trệt bèn đi đứng lành lẻ như xưa, tù tội khỏi gông xiềng, khóc mừng hơn hờ, lửa địa-ngục nguội tanh ; muôn loài cầm thú trong rừng trên núi cả tiếng tung hô, còn loài người thì đều thuận huề thấy thấy đều hảo tâm hưởng cuộc thắng bình.

Và từ ngày ấy, bốn tướng ở từng trên cầm gươm lòa đêm ngày canh giữ cung Bà Hoàng-Hậu Maya luôn.

Linh-Bà lòng dạ thơ thới, trí hóa hân hoan, cùng thế-nữ lo sắm sanh chăn tã cho con.

Bụt Như-lai ở trong lòng mẹ cũng như sợi chỉ tơ xoắn chuỗi trên châu, còn lòng Linh-bà như đèn thờ quý trọng vậy.

Khả tử Linh-bà trong lúc cưu mang Bụt Như-lai cũng như trong cơn mình băng bình dầu đầy mà sợ tràn vậy, đêm ngày hằng hết lòng lo lắng dưỡng thai, chẳng chút sai ngoa, rất nên kỷ lưỡng.





... rồi lại gần Long-sang lấy vôi khai hồng bên hữu Lịnh-Bà mà chun vào lòng.

(Trương 27).

V I

BỤT NHƯ LAI XUẤT THỂ

Khi cận kỳ mãn nguyệt khai huê thì Bà Hoàng-Hậu Maya mới xin Phép vua về xứ Đệ-hoa-hạ mà thăm viếng thung huyền.

Vua liền y như lời nguyện và muốn cho Linh-Bà trong khi đi đường đừng mệt mỏi, vua bèn dạy các quan coi cho quân theo dọc đường từ Ca-duy-la-việt qua đến Đệ-hoa-hạ đi lượm hết sỏi sạn chông gai, còn hai bên lề đường thì trồng chuối có tàu lớn sum sê che mát. Xa xa lại dựng một lu nước trong. Có sắm một cái ngai bằng vàng chạm trổ rất khéo để Linh-Bà ngồi trên, có binh mã theo đưa đón rất đông, cả thầy mặc đồng giáp bằng vàng.

Trong ngày trăng mới mọc lưỡi liềm thì Linh-Bà thượng trình.

Duy dọc đường từ Ca-duy-la-việt qua cho đến Đệ-hoa-hạ thì hai bên có rừng to trồng đầy những cây cấm, khi Linh-Bà đi gần vào rừng thì trên mỗi cây cấm các nụ đều nở năm bông huệ trắng như tuyết, rất đồi thơm tho, có muôn vạn loài chim bới từng trên Thần-thánh bay đến mà ca xang, cả muôn vạn cỏ cây sông núi coi tuông hơn hỏ dường như biết diễm lành hầu đến.

Linh-Bà thấy cây cấm trổ bông huệ trắng, bèn dạy khai đường vào rừng mà hái bông, các quan có dọn sẵn một cái giường tạm tại gốc cây cho Linh-Bà và Hoàng-Mụ Padrapati (Bà-đà-ra-bà-ti) ngồi tay tả choàn cổ em, với tay hữu hái huê.

Tức thì nhành cây cắm tự nhiên cúi ngọn xuống đến gần tay Linh-Bà, các cây khác cũng cúi đầu về phía Bà ngồi dường như mây vốc khi hơi lửa mà uốn cong vậy.

Binh-linh thấy Bá-tánh theo coi đồng bèn dẹp dang ra xa, lấy màng bao phủ chỗ Bà đang ngồi, trong khi Bà đứng dậy mà xem bông thì lúc ấy Bụt Như-lai xuất thế.

Có bốn Bồ-tát đem vòng vàng đến mà phò Ngài trình cho Bà xem và nói rằng: « *Muôn tâu Linh-Bà hãy hân hoan khi đi lạc, Bà hãy xem con quý trọng bởi lòng Bà mà ra.* »

Đoạn giao ngài lại cho bốn tướng Thần-thánh, bốn tướng ấy bèn giao ngài lại cho Bá-tánh nhưn gian đem ngài để ngự nơi một bức vải trắng rộng.

Song thiên hạ lấy làm lạ, thỉnh linh ngài vệt tay các người hầu phò ngài mà đứng dậy, ngó tứ hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, thì kiếp quá khứ và kiếp hậu lai bèn cả bày tỏ trước mặt ngài thì ngài liền hô lớn lên rằng: « *Ta hạ trần lần này sau rốt mà thật ta là đứng chí-tôn: **Thiên-thượng địa hạ duy ngã độc tôn!*** »

Khi Bụt Như-lai ngài phán vậy thì cả các tầng trời chư Bồ-tát, chư thần chư thánh đều ca xang cung tụng vang vầy: *Đứng chí-tôn mới hạ trần, thiết là chí-dại chí-tôn! nào ai sánh kịp, nào ai bằng ngài!* »

Trong lúc ấy ba-mươi-hai diêm lành ứng hiện trong lúc Bụt đầu thai trong lòng mẹ, thì trong lúc này có ba mươi hai diêm cũng ứng hiện mà không khen lúc ngài xuất thế.

Lại trong cơn ngài xuất thế, thì có sanh ra một lượt mà ở chốn khác một nàng giai nhưn tên là **Yasodhara** (Ra-ru-đa-la) sau làm vợ ngài, một chàng **Ananda** (Át-nan) sau là Đồ-dệ của ngài và con ngựa **Kantaka**. — Cũng trong cơn ấy nơi rừng sâu **Uruwel** (U-ru-huê-la) dưới đất có tro

lên một cây **Bodhi** (Bồ-đề), dựng sau Bụt Như-lai ngồi dưới gốc tưởng gẫm nên Bụt mà truyền Pháp cho nhơn-gian.

Lịnh-Bà cùng con khi trở về Ca-duy-la-việt thì có các Bồ-tát Thánh-Thần theo hầu mà ca xang tán tụng, khi về đến đền thì Lịnh Bà trình con cho vua Đô-đầu-ra xem, vua bèn đứng dậy kính chào rồi cúi lạy Bụt Như-lai.

Quyện nhứt Chung

Xin coi qua quyện nhì cho rõ việc.



*Certifié conforme au tirage s'écrivant
à : Deux mille quarante exemplaires /
Saigon le 26 juil. 1918*

